

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN BIÊN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2022 /DS-ST

Ngày: 31 - 5 - 2022

*“V/v tranh chấp hợp đồng
vay tài sản”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN BIÊN, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Thơm.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thanh Nguyên và bà Trần Thị Mộng Lành.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Việt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Biên tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà Lai Thị Ngọc Thúy - Kiểm sát viên

Trong ngày 31 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Biên tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 44/2022/TLST-DS ngày 27 tháng năm 202 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2022/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Dương Ngọc H, sinh năm 1962

Địa chỉ: tổ 13 ấp B A, xã T, huyện AM, tỉnh Kiên Giang.

2. *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị C (C1), sinh năm 1984

Địa chỉ: Ấp T, xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở hiện nay: Ấp N, xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình làm việc tại Tòa án, nguyên đơn bà Dương Ngọc H trình bày:

Vào ngày 08/8/2019 bà Nguyễn Thị C có hỏi vay của bà H10 (Mười) chỉ vàng

24k để xoay sở sinh hoạt gia đình. Khi vay các bên thỏa thuận lãi suất 1.000.000 đồng/10 chỉ vàng 24k/tháng khi nào muốn lấy lại vốn thì bà H cho bà C biết trước một tháng để thu xếp trả nợ. Việc cho vay các bên không làm giấy tờ biên nhận.

Sau khi vay vàng bà C đóng lãi được vài tháng rồi đến nay không đóng lãi cũng không trả vốn theo quy định. Nay bà H yêu cầu bà C hoàn trả 10 (Mười) chỉ vàng 24k và không yêu cầu bà C phải tiếp tục trả lãi. Ngoài ra không yêu cầu gì khác.

Quá trình làm việc tại Tòa án, bà Nguyễn Thị C có ý kiến trình bày như sau:

Bà C thừa nhận trước đây có hỏi vay của bà H 10 (Mười) chỉ vàng 24k, các bên thỏa thuận đóng lãi 1.000.000 đồng/tháng. Khi vay các bên không có làm giấy tờ biên nhận. Bà C đã đóng lãi cho bà H được một thời gian nhưng từ khi dịch covid thực hiện giãn cách xã hội năm 2021 bà C không đi làm được nên không có tiền đóng lãi cho bà H và còn nợ 10 chỉ vàng cho đến nay. Đối với số tiền lãi đã đóng cho bà H bà C không có ý kiến hay yêu cầu gì, còn về phần tiền lãi theo thỏa thuận trước đây kể từ thời điểm giãn cách theo Chỉ thị 16 của Chính phủ năm 2021 đến nay tùy bà H tính sao thì bà C cũng thống nhất. Nay bà C đồng ý trả cho bà H 10 chỉ vàng 24k nhưng xin trả nợ dần mỗi tháng 500.000 đồng cho đến khi hết nợ.

Kết quả thu thập chứng cứ:

Tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp gồm: Biên bản lấy lời khai của Cơ quan công an huyện An Biên đối với bà Nguyễn Thị C (Bản phô tô).

Tài liệu, chứng cứ do bị đơn cung cấp: Không có.

Chứng cứ do Tòa án thu thập: Biên bản lấy lời khai của Cơ quan công an huyện A đối với bà Nguyễn Thị C (Bản phô tô có xác nhận).

Qua yêu cầu khởi kiện và ý kiến của các đương sự đã thống nhất và không thống nhất với nhau các vấn đề sau:

Về số nợ: bà H và bà C cùng xác nhận hiện nay bà C có nợ của bà H số tiền 10 (Mười) chỉ vàng 24k nhưng không thống nhất về phương án trả nợ.

Ý kiến phát biểu của kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa, các đương sự đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Không có kiến nghị về phân thủ tục tố tụng.

Về nội dung vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà C trả cho bà H 10 chỉ vàng 24k.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ do các đương sự cung cấp, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Thẩm quyền giải quyết và quan hệ tranh pháp luật có tranh chấp giữa các đương sự: Nội dung khởi kiện yêu cầu giải quyết tranh chấp do vi phạm nghĩa vụ trả nợ từ hợp đồng dân sự và bị đơn có nơi cư trú trên địa bàn huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang nên căn cứ vào các Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện An Biên và quan hệ pháp luật của vụ án là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

[2] Về nội dung vụ án:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy: Bà H khởi kiện yêu cầu bà C trả số nợ 10 chỉ vàng 24k, tại Tòa án bà C xác nhận hiện còn nợ của bà H 10 chỉ vàng 24k, từ đó có cơ sở để xác định bà C còn nợ của bà H 10 (Mười) chỉ vàng 24k là sự thật và yêu cầu khởi kiện của bà H là có căn cứ.

Nội dung khởi kiện và tại phiên tòa hôm nay bà H đều yêu cầu bà C trả số nợ 10 (Mười) chỉ vàng 24k, ngoài ra không có yêu cầu nào khác. Nhận thấy việc vay vàng giữa các bên có thỏa thuận trả lãi, và thỏa thuận thời gian trả nợ khi bà H có yêu cầu bà C trả nợ. Tuy nhiên, sau nhiều lần bà H yêu cầu trả nợ nhưng bà C không thực hiện trả nợ theo thỏa thuận đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Căn cứ vào Điều 466 Bộ luật dân sự, cần buộc bà C trả nợ cho bà H 10 (Mười) chỉ vàng 24k là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về ý kiến phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng và đề nghị hướng giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát huyện An Biên tại phiên tòa là có cơ sở và căn cứ pháp luật nên Hội đồng xét xử đã xem xét và ghi nhận trong quá trình giải quyết vụ án.

[4] Về án phí của vụ án: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải nộp toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật. Án phí bà C phải nộp là:

$(10 \text{ chỉ vàng } 24\text{k} \times 5.430.000 \text{ đồng/01 chỉ}) \times 5\% = 2.715.000 \text{ đồng}$

Bà H được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.375.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân năm 2015;

Áp dụng Điều 463, Điều 466 của Bộ luật dân sự;

Áp dụng Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Dương Ngọc H.

Buộc bà Nguyễn Thị C (C1) phải hoàn trả cho bà Dương Ngọc H 10 (Mười) chỉ vàng 24k.

Việc trả nợ được thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

2. Về án phí vụ kiện: Bà Nguyễn Thị C (C1) phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 2.715.000 đồng (Hai triệu, bảy trăm mười lăm nghìn đồng).

Bà Dương Ngọc H được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là 1.375.000 đồng (Một triệu, ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0004792 ngày 27/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Kiên Giang tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A.

3. Quyền kháng cáo: Án xử công khai, các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 31/5/2022.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện An Biên;
- Chi cục THADS huyện A;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HSDS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đinh Thị Thơm